

Số: 384/2020/QĐST- HNGĐ

Tân phú, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 240/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ái L, sinh năm: 1987;
Địa chỉ: Cao ốc A, đường B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.
- *Bị đơn:* Ông Bùi Danh H, sinh năm: 1982;
Địa chỉ: Cao ốc A, đường B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Ái L và ông Bùi Danh H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ái L và ông Bùi Danh H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Trần Thị Ái L và ông Bùi Danh H (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05/2010, quyển số 07, do Ủy ban nhân dân xã Sơn Trung, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Ái L và ông Bùi Danh H có 02 con chung tên Bùi Thái Quỳnh A, sinh ngày 09/6/2010 và Bùi Ngọc D, sinh ngày 17/11/2014. Bà Trần Thị Ái L và ông Bùi Danh H thỏa thuận sau khi ly hôn bà Trần Thị Ái L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Thái Quỳnh A, sinh ngày 09/6/2010 và Bùi Ngọc D,

sinh ngày 17/11/2014. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Bùi Danh H do bà Trần Thị Ái L không có yêu cầu.

+ Ông Bùi Danh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Khi cần thiết, bà Trần Thị Ái L có quyền yêu cầu ông Bùi Danh H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Ái L và ông Bùi Danh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị Ái L và ông Bùi Danh H xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Trần Thị Ái L phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0020742, ngày 28/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L đã nộp đủ án phí. Hoàn trả số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai nói trên cho bà Trần Thị Ái L.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Tô Thị Ngọc Phượng